

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 12/01/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Quốc Dũng;
- Bà Lương Thị Kim Ngân.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh ngày 27/03/1994; Nơi sinh: TC, AG; Nơi cư trú (Đăng ký hộ khẩu thường trú): Tô 07, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th, sinh năm 1957 và bà Phan Thị L, sinh năm 1955; Vợ tên Nguyễn Trúc Ph, sinh năm 1998; Con có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/6/2021, bị Công an phường Long Châu xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khóm CG, phường AT, thành phố HN, tỉnh ĐT. Chỗ ở hiện nay: Tô 6, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 08, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt;

- Anh Ngô Thành Ngh (H), sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 06, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Anh Th, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 18/7/2022, tại khu vực tổ 06, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG bị cáo Lê Văn Q đang tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền cùng với Lê Văn T, Nguyễn Công D, Ngô Thành Ngh (H). Khi đang chơi gần kết thúc ván thứ ba thì bị Công an phường Long Châu phát hiện bắt quả tang, đưa các đối tượng về trụ sở làm việc và thu giữ các vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc.

Ngày 29/6/2021, bị cáo Q bị Công an phường Long Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm: 01 (một) bàn cờ và 16 quân cờ cá ngựa bằng nhựa (trong đó, 04 quân cờ màu đỏ, 04 quân cờ màu vàng, 04 quân cờ màu xanh dương đậm và 04 quân cờ màu xanh lá cây), đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái chén sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, đã qua sử dụng;

- 02 (hai) viên xí ngầu, mỗi viên có 06 mặt được chấm tròn từ 01 đến 06 có hai màu đỏ và đen;

- Tiền Việt Nam: 455.000 đồng (trong đó, thu giữ trên người của ông Tình 195.000 đồng; của ông Ngh 150.000 đồng; của ông D 60.000 đồng; của bị cáo Q 50.000 đồng).

Ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Lê Văn Q về tội “Đánh bạc”.

Cáo trạng số 62/CT-VKSTC ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án các anh Lê Văn T, Nguyễn Công D và Ngô Thành Ngh (H); Người chứng kiến Nguyễn Anh Th có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền vào ngày 18/7/2022 là phù

hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, nguồn chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập và được thẩm tra tại phiên. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; học lực thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc thành phần lao động là tinh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo Q bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm 01 bàn cờ và 16 quân cờ cá ngựa bằng nhựa (trong đó, 04 quân cờ màu đỏ, 04 quân cờ màu vàng, 04 quân cờ màu xanh dương đậm và 04 quân cờ màu xanh lá cây); 01 (một) cái chén sứ hình tròn màu trắng có hoa văn (đã qua sử dụng); 02 (hai) viên xí ngầu, mỗi viên có 06 mặt được chấm tròn từ 01 đến 06 có hai màu đỏ và đen.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam: 455.000 đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Lê Văn Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Đánh bạc*” bị bắt quả tang thuộc khu vực tổ 06, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các anh Lê Văn T, ông Nguyễn Công D; Người chứng kiến Nguyễn Anh Th đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

** Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Văn Q khai nhận, ngày 18/7/2022, Công an phường Long Châu phát hiện bắt quả tang bị cáo Q đang đánh bạc dưới hình thức chơi cò cá ngựa thắng thua bằng tiền với các anh Lê Văn T, Nguyễn Công D, Ngô Thành Ngh tại khu vực tổ 06, khóm LC, phường LC, thị xã TC, tỉnh AG. Công an phường Long Châu đưa các đối tượng về trụ sở làm việc và thu giữ các vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc. Ngày 29/6/2021, bị cáo Q bị Công an phường Long Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Ngoài ra, diễn biến, nội dung của vụ án và hành vi mà bị cáo đã thực hiện còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/7/2022 do Công an phường Long Châu lập, cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ căn cứ xác định bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức chơi cò cá ngựa thắng thua bằng tiền. Bị cáo Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã thỏa mãn mặt khách quan của tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Đánh bạc là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Cáo trạng số 62/CT-VKSTC ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Lê Văn Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Q là thanh niên có sức khỏe. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động tạo thu nhập để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, làm gương cho con. Ngược lại, bị cáo do háms lợi nên đánh bạc một cách trái pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo Q phạm tội xuất phát từ mục đích đánh bạc ăn thua bằng tiền nên căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung, bị cáo Q bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị hình phạt chính và hình phạt bổ sung như nêu trên là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật. Chấp nhận quan điểm của kiểm sát viên.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm 01 bàn cờ và 16 quân cờ cá ngựa bằng nhựa (trong đó, 04 quân cờ màu đỏ, 04 quân cờ màu vàng, 04 quân cờ màu xanh dương đậm và 04 quân cờ màu xanh lá cây); 01 (một) cái chén sứ hình tròn màu trắng có hoa văn (đã qua sử dụng); 02 (hai) viên xí ngẫu, mỗi viên có 06 mặt được chấm tròn từ 01 đến 06 có hai màu đỏ và đen, đây là công cụ liên quan đến hành vi ghi bán số lô đề, không có giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam: 455.000 đồng (trong đó, thu giữ trên người của ông T 195.000 đồng; của ông Ngh 150.000 đồng; của ông D 60.000 đồng; của bị cáo Q

50.000 đồng), đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc, xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, ngày 15/11/2022).

Theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

Đối với các anh Lê Văn T, Nguyễn Công D, Ngô Thành Ngh (H) đã có hành vi “*Đánh bạc*” nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lê Văn Q phạm tội “*Đánh bạc*”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm 01 bàn cờ và 16 quân cờ cá ngựa bằng nhựa (trong đó, 04 quân cờ màu đỏ, 04 quân cờ màu vàng, 04 quân cờ màu xanh dương đậm và 04 quân cờ màu xanh lá cây); 01 (một) cái chén sứ hình tròn màu trắng có hoa văn (đã qua sử dụng); 02 (hai) viên xí ngầu, mỗi viên có 06 mặt được chấm tròn từ 01 đến 06 có hai màu đỏ và đen;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 455.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 15/11/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được tính là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Dương